

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 395/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V), Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Hồng Bắc, chức vụ: Trưởng phòng (theo Văn bản uỷ quyền số 30/2025/UQ ngày 28/7/2025 của V). Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đình Việt, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Ông Lê Mạnh Hoà, sinh năm 1984, CCCD số 001084010036; Địa chỉ: Tổ 7, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ

Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ điện tử số LN2309210324072 ký ngày 26/09/2023, Giấy

đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 325-P-5732852 ký ngày 04/10/2019, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 009-P-8150287 ký ngày 11/09/2024 được ký giữa V với ông Lê Mạnh H.

Tạm tính đến hết ngày 03/12/2025, Ông Lê Mạnh H còn nợ V số tiền là Tổng cộng: **570,544,769** đồng. Trong đó:

+ Nợ gốc khoản vay:	82,323,726 đồng
+ Nợ lãi và phạt chậm trả:	27,511,557 đồng
+ Nợ gốc thẻ tín dụng ký ngày 04/10/2019:	254,389,815 đồng
+ Nợ lãi:	201,919,232 đồng
+ Nợ gốc thẻ tín dụng ký ngày 11/09/2024:	3,165,440 đồng
+ Nợ lãi:	1,234,999 đồng.

2.2. Về lộ trình trả nợ, phương án, địa điểm trả nợ:

- Lộ trình trả nợ:

Ông Lê Mạnh H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ điện tử số LN2309210324072 ký ngày 26/09/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 325-P-5732852 ký ngày 04/10/2019; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 009-P-8150287 ký ngày 11/09/2024 giữa V và ông Lê Mạnh H trong thời hạn 02 tháng, lộ trình cụ thể như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 26/12/2025 (Kỳ 1): Ông Lê Mạnh H thanh toán cho ngân hàng V số tiền 120.000.000 đồng.

+ Tháng tiếp theo, chậm nhất đến ngày 26/01/2026 (Kỳ 2): ông Lê Mạnh H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi (bao gồm cả lãi phát sinh).

Việc thanh toán được thực hiện theo thứ tự: Ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

Về lãi suất kể từ sau ngày 03/12/2025, ông Lê Mạnh H tiếp tục phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ điện tử số LN2309210324072 ký ngày 26/09/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 325-P-5732852 ký ngày 04/10/2019; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp

hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 009-P-8150287 ký ngày 11/09/2024 được ký giữa V với ông Lê Mạnh H.

- Hình thức thanh toán: Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào các tài khoản ghi nợ của ông Lê Mạnh H tại V.

- Địa điểm thanh toán: Tại bất cứ phòng giao dịch/chi nhánh nào của V. Trường hợp ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp ông Lê Mạnh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Sacombank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên các tài sản và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của ông Lê Mạnh H để xử lý thu hồi nợ.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Mạnh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.410.000 đồng (*Mười ba triệu, bốn trăm mười nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V (V) số tiền 11.824.805 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số: 0014744 ngày 04/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân